

Số: /KH-UBND

Na Rì, ngày tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2026 - 2027**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; được sửa đổi, bổ sung tại Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2026 – 2027.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, khách quan, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và xóa mù chữ.

2. Điều tra số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, giao chỉ tiêu hợp lý, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Kế hoạch tuyển sinh đảm bảo chỉ tiêu, thời gian và phân công rõ trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Các kỳ tuyển sinh phải đảm bảo tính kế thừa, liên tục của lộ trình đổi mới công tác tuyển sinh; thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và

Đào tạo.

4. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch tổ chức tuyển sinh phải đảm bảo rõ ràng, kịp thời, công khai.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức tuyển sinh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong các kỳ tuyển sinh.

## **B. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC KỲ TUYỂN SINH**

### **I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1**

1. Huy động 100% các đối tượng trong độ tuổi vào học lớp 1.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển đối với tất cả các loại hình trường công lập và tư thục. Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 1 nhiều hơn so với khả năng đáp ứng của nhà trường thì trường tiểu học xây dựng phương án tuyển sinh, báo cáo, đề xuất UBND xã xem xét, chỉ đạo.

3. Giao cho các trường có cấp Tiểu học xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 và báo cáo UBND xã.

### **II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6**

#### **1. Tuyển sinh vào lớp 6**

Hội đồng tuyển sinh do Chủ tịch UBND xã thành lập. Hội đồng tuyển sinh của các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thực hiện xét tuyển theo quy định, lập danh sách trình UBND xã phê duyệt.

Ban Chỉ đạo tuyển sinh THCS do UBND xã quyết định thành lập, chỉ đạo thực hiện công tác tuyển sinh THCS theo quy định tại Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh) và hướng dẫn của Sở GDĐT tỉnh.

#### **2. Tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở**

##### *2.1. Đối tượng*

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn<sup>1</sup> khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn*);

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số

<sup>1</sup> Đơn vị hành chính cấp xã trước 01/7/2025

57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

### 2.2. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh

Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú Na Rì được xác định như sau:

STT	Trường	Chỉ tiêu	Tuyển sinh các xã/phường
1	PTDTNT THCS Na Rì	70	Văn Lang, Cường Lợi, Na Rì, Trần Phú, Côn Minh, Xuân Dương, Yên Bình, Thượng Quan.

### 2.3. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào Trường PTDTNT THCS Na Rì những học sinh sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

- Học sinh tiểu học thuộc đối tượng tuyển chọn đã nêu ở tiểu mục 2.1, mục 2, phần II đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

### 2.4. Kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh

Trường PTDTNT THCS Na Rì lập kế hoạch tuyển sinh trình UBND xã phê duyệt, gồm các nội dung: Đối tượng, địa bàn, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, tuyển thẳng và chế độ ưu tiên, tổ chức công tác tuyển sinh. Sau khi kế hoạch được phê duyệt, triển khai tới các xã, thôn, thông báo rộng rãi tới các trường tiểu học trong địa bàn tuyển sinh để cha, mẹ học sinh được biết và đối chiếu với tiêu chuẩn, đề nghị xét tuyển.

### 2.5. Nguyên tắc và quy trình xét tuyển

#### a) Quy trình xét tuyển

**Bước 1:** Thực hiện xét tuyển thẳng theo quy định, chỉ tiêu còn lại được phân bổ và thực hiện ở các bước tiếp theo.

#### **Bước 2: Xét tuyển nhóm 1 (chiếm 90% chỉ tiêu còn lại)**

**Đối tượng:** Học sinh người dân tộc thiểu số và học sinh người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn (riêng đối với học sinh người dân tộc Kinh, tỷ lệ trúng tuyển không được vượt quá 10% tổng chỉ tiêu

tuyển mới hằng năm của nhà trường).

### **Bước 3: Xét tuyển nhóm 2 (chiếm 10% chỉ tiêu còn lại)**

Đối tượng: Học sinh cư trú tại các địa bàn thuộc Khu vực II và Khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

### **Bước 4: Điều tiết chỉ tiêu**

- Trường hợp nguồn tuyển ở Bước 2 không đủ 90% chỉ tiêu, số chỉ tiêu còn dư sẽ được chuyển sang để xét tuyển tiếp cho đối tượng ở Bước 3.

- Nếu nguồn tuyển ở Bước 3 không đủ 10% chỉ tiêu, số chỉ tiêu còn dư sẽ được điều chuyển để xét tuyển bổ sung cho đối tượng ở Bước 2.

#### **b) Nguyên tắc xét tuyển**

- Thực hiện quy trình xét tuyển (như trên). Khi thực hiện xét tuyển tại Bước 2, Bước 3 học sinh dự tuyển được xét ưu tiên theo thứ tự sau: Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh”, con của người có công với nước, học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh là người dân tộc thiểu số ít người hơn.

- Trường hợp xét đến tiêu chí cuối cùng, số thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu được giao thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định sử dụng tiêu chí bổ sung để có phương án tuyển sinh phù hợp.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các trường học tuyên truyền rộng rãi kế hoạch tuyển sinh đến cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai;

- Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

### **2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

Thông báo rộng rãi về kế hoạch tuyển sinh để học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân được biết.

### **3. Các trường học trực thuộc**

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh của đơn vị, tuyên truyền rộng rãi kế hoạch tuyển sinh đến cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội, tạo sự

đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Lập danh sách CBQL, giáo viên tham gia hội đồng tuyển sinh gửi về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp trước **ngày 20/4/2026**.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Na Rì./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trung tâm DVTH;
- Các trường học trực thuộc UBND xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Thị Tuyên**